

NGÀY	SANG Có mặt trước giờ thi 15 phút		CHIEU Có mặt trước giờ thi 15 phút	
Thứ hai 28/10/2024				
	Ngữ văn 10 (90')	9:00 – 10:30		
Thứ ba 29/10/2024				
	Vật lí 10 (45')	9:15 – 10:00		
Thứ tư 30/10/2024				
			Toán 10 (60')	13:15 – 14:15
			Tiếng Anh 10 (60')	14:30 – 15:30

NGÀY	SANG Có mặt trước giờ thi 15 phút		CHIEU Có mặt trước giờ thi 15 phút	
Thứ hai 28/10/2024				
	Ngữ văn 10 (90')	9:00 – 10:30		
Thứ ba 29/10/2024				
	Vật lí 10 (45')	9:15 – 10:00		
Thứ tư 30/10/2024				
			Toán 10 (60')	13:15 – 14:15
			Tiếng Anh 10 (60')	14:30 – 15:30

NGÀY	SANG Có mặt trước giờ thi 15 phút		CHIEU Có mặt trước giờ thi 15 phút	
Thứ hai 28/10/2024				
	Ngữ văn 10 (90')	9:00 – 10:30		
Thứ ba 29/10/2024				
	Vật lí 10 (45')	9:15 – 10:00		
Thứ tư 30/10/2024				
			Toán 10 (60')	13:15 – 14:15
			Tiếng Anh 10 (60')	14:30 – 15:30

NGÀY	SANG Có mặt trước giờ thi 15 phút		CHIEU Có mặt trước giờ thi 15 phút	
Thứ hai 28/10/2024				
	Ngữ văn 10 (90')	9:00 – 10:30		
Thứ ba 29/10/2024				
	Vật lí 10 (45')	9:15 – 10:00		
Thứ tư 30/10/2024				
			Toán 10 (60')	13:15 – 14:15
			Tiếng Anh 10 (60')	14:30 – 15:30

NGÀY	SANG Có mặt trước giờ thi 15 phút		CHIEU Có mặt trước giờ thi 15 phút	
Thứ hai 28/10/2024			Toán 11 (60')	13:15 – 14:15
			Tiếng Anh 11 (60')	14:30 – 15:30
Thứ ba 29/10/2024	Vật lí 11 (45')	7:00 – 7:45		
	Hóa học 11 (45')	8:00 – 8:45		
Thứ tư 30/10/2024	Ngữ văn 11 (90')	7:00 – 8:30		

NGÀY	SANG Có mặt trước giờ thi 15 phút		CHIEU Có mặt trước giờ thi 15 phút	
Thứ hai 28/10/2024			Toán 11 (60')	13:15 – 14:15
			Tiếng Anh 11 (60')	14:30 – 15:30
Thứ ba 29/10/2024	Vật lí 11 (45')	7:00 – 7:45		
	Hóa học 11 (45')	8:00 – 8:45		
Thứ tư 30/10/2024	Ngữ văn 11 (90')	7:00 – 8:30		

NGÀY	SANG Có mặt trước giờ thi 15 phút		CHIEU Có mặt trước giờ thi 15 phút	
Thứ hai 28/10/2024			Toán 11 (60')	13:15 – 14:15
			Tiếng Anh 11 (60')	14:30 – 15:30
Thứ ba 29/10/2024	Vật lí 11 (45')	7:00 – 7:45		
	Hóa học 11 (45')	8:00 – 8:45		
Thứ tư 30/10/2024	Ngữ văn 11 (90')	7:00 – 8:30		

NGÀY	SANG Có mặt trước giờ thi 15 phút		CHIEU Có mặt trước giờ thi 15 phút	
Thứ hai 28/10/2024			Toán 11 (60')	13:15 – 14:15
			Tiếng Anh 11 (60')	14:30 – 15:30
Thứ ba 29/10/2024	Vật lí 11 (45')	7:00 – 7:45		
	Hóa học 11 (45')	8:00 – 8:45		
Thứ tư 30/10/2024	Ngữ văn 11 (90')	7:00 – 8:30		

NGÀY	SANG Có mặt trước giờ thi 15 phút		CHIEU Có mặt trước giờ thi 15 phút	
Thứ hai 28/10/2024	Ngữ văn 12 (90')	7:00 – 8:30		
Thứ ba 29/10/2024			Toán 12 (60')	13:15 – 14:15
			Tiếng Anh 12 (60')	14:30 – 15:30
Thứ tư 30/10/2024				
	Vật lí 12 (50')	9:00 – 9:50		
	Hóa học 12 (50')	10:10 – 11:00		

NGÀY	SANG Có mặt trước giờ thi 15 phút		CHIEU Có mặt trước giờ thi 15 phút	
Thứ hai 28/10/2024	Ngữ văn 12 (90')	7:00 – 8:30		
Thứ ba 29/10/2024			Toán 12 (60')	13:15 – 14:15
			Tiếng Anh 12 (60')	14:30 – 15:30
Thứ tư 30/10/2024				
	Vật lí 12 (50')	9:00 – 9:50		
	Hóa học 12 (50')	10:10 – 11:00		

NGÀY	SANG Có mặt trước giờ thi 15 phút		CHIEU Có mặt trước giờ thi 15 phút	
Thứ hai 28/10/2024	Ngữ văn 12 (90')	7:00 – 8:30		
Thứ ba 29/10/2024			Toán 12 (60')	13:15 – 14:15
			Tiếng Anh 12 (60')	14:30 – 15:30
Thứ tư 30/10/2024				
	Vật lí 12 (50')	9:00 – 9:50		
	Hóa học 12 (50')	10:10 – 11:00		

NGÀY	SANG Có mặt trước giờ thi 15 phút		CHIEU Có mặt trước giờ thi 15 phút	
Thứ hai 28/10/2024	Ngữ văn 12 (90')	7:00 – 8:30		
Thứ ba 29/10/2024			Toán 12 (60')	13:15 – 14:15
			Tiếng Anh 12 (60')	14:30 – 15:30
Thứ tư 30/10/2024				
	Vật lí 12 (50')	9:00 – 9:50		
	Hóa học 12 (50')	10:10 – 11:00		